TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẤN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HSST
Ngày: 26-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẤN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền
- Ông Đặng Minh Nhàn

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Đức Định – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Ý Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 26-9-2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/HSST ngày 27-8-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 04-9-2019 đối với bị cáo:

Vũ Công D - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 04 tháng 02 năm 1991 tại: Trấn Yên, Yên Bái

Trú tại: Thôn Bản Chao, xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

Nghề nghiệp: không Trình độ văn hóa: 9/12

Dân tộc: Tày Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Vũ Đình Viêm Con bà: Hà Thị Cảnh

Đều trú tại: Thôn Bản Chao, xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

- Lê Quang Ngọc, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Quyết Tiến, xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

- Trần Thị Bích Phương, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Quyết Tiến, xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

Người đại diện theo ủy quyền: anh Lê Quang Ngọc (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Quyết Tiến, xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Tuấn Anh, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Yên Định, xã Hưng Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

- Nguyễn Văn Năm, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Bản Din, xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

* Người làm chứng:

- Đinh Đại Lâm, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Lương Môn, xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 15-6-2019, Vũ Công D đến nhà Nguyễn Văn Năm mượn của anh Năm chiếc xe mô tô nhãn hiệu WIN biển kiểm soát 19L4-8290, sau đó Vũ Công D điều khiển xe mô tô theo đường Tỉnh lộ 166 từ xã Âu Lâu, thành phố Yên Bái đi lên xã Quy Mông, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái với mục đích tìm nhà nào sở hở để trộm cắp tài sản. Doanh điều khiển xe mô tô đến xã Y Can, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái thì phát hiện thấy cửa bếp của gia đình anh Lê Quang Ngọc không khóa, xung quanh không có người, Doanh dừng xe và dựng xe của mình ở ven đường, đi bộ quay lại và đi vào bếp nhà anh Lê Quang Ngọc, Doanh thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21F1-054.20 (có giá trị: 8.000.000đồng), chìa khóa vẫn cắm ở ổ điện, Vũ Công D dắt chiếc xe mô tô ra ngoài, dựng ở ven đường, rút chìa khóa rồi đi chiếc xe mô tô WIN đến gầm cầu Rào đường Cao tốc Hà Nội – Lào Cai để xe tại đây. Doanh đi bộ quay lại, điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21F1-054.20 vào xã Lương Thịnh, huyện Trấn Yên để tìm nơi bán xe. Trên đường đi Doanh mở cốp xe thấy có 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lê Quang Ngọc. Doanh đi xe vào cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Đinh Đại Lâm hỏi Lâm có mua xe không, do không có tiền nên anh Lâm gọi điện thoại cho anh Nguyễn Tuấn Anh làm nghề mua bán xe máy cũ đến để mua xe. Doanh nói tên mình là Lê Quang Ngọc, sau khi xem xét thấy xe có giấy tờ chính chủ Nguyễn Tuấn Anh đã mua chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21F1-054.20 với giá 8.000.000đồng. Sau khi bán xe, Doanh quay lại gầm cầu Rào lấy xe WIN về trả cho anh Năm và trả cho anh Năm 6.000.000đồng vay từ trước, số tiền còn lại Doanh đã tiêu sài hết.

Sau khi mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21F1-054.20, do nghi ngờ là tài sản trộm cắp nên ngày 18-6-2019, Nguyễn Tuấn Anh đã trình báo sự việc cho cơ quan điều tra Công an huyện Trấn Yên và giao nộp chiếc xe cùng 01 giấy đăng ký xe mang tên Lê Quang Ngọc, 01 giấy bán xe và 02 bức ảnh chụp Vũ Công D.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Công D khai báo thành khẩn, bị cáo khai nhận: Ngày 15-6-2019, lợi dụng sơ hở của gia đình anh Lê Quang Ngọc nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21F1-054.20, màu xanh-đen-bạc trị giá 8.000.000đồng để bán lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSTP ngày 26-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố Vũ Công D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Công D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Công D từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Bị cáo là người không có công việc ổn định, không có thu nhập, tài sản nên không đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trấn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo đã phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 15-6-2019, bị cáo Vũ Công D đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21F1-054.20, màu xanh-đen-bạc của gia đình anh Lê Quang Ngọc, tổng giá trị tài sản là: 8.000.000 đồng. Xét bị cáo Vũ Công D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Hành vi này của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng - đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng chế định quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, cũng có thể cải tạo được bị cáo.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 21F1-054.20, màu xanh-đen-bạc cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Quang Ngọc và chị Trần Thị Bích Phương là chủ sở hữu hợp pháp, anh Ngọc, chị Phương không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với số tiền 8.000.000đồng là tiền bán xe cho anh Nguyễn Tuấn Anh, bị cáo đã trả lại cho anh Nguyễn Tuấn Anh, anh Tuấn Anh không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Đối với Nguyễn Tuấn Anh là người mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 21F1-054.20, màu xanh-đen-bạc. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Tuấn Anh không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Tuấn Anh là phù hợp.

[7] Đối với Nguyễn Văn Năm là người cho Vũ Công D mượn xe mô tô nhãn hiệu WIN biển kiểm soát 19L4-8290, quá trình điều tra xác định anh Năm không biết Doanh mượn xe để đi trộm cắp tài sản do vậy cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Văn Năm là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Công D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Công D 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Công D cho Ủy ban nhân dân xã Việt Hồng, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Vũ Công D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Phượng

Nơi nhận
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Trấn Yên;
- Công an huyện Trấn Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Trấn Yên;
- UBND xã Việt Hồng
- Bị cáo, bị hại (2); người có QLNVLQ
- Lưu HS (2), TA.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Phượng